

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2023/HNGĐ-ST

Ngày: 01 - 3 - 2023

V/v: Ly hôn giữa chị Th và anh Đ

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Hồng Thiêm và bà Vũ Thị Thuý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ghi biên bản phiên tòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy: Bà Trần Thị Tình – kiểm sát viên.

Ngày 01/3/2023, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự hôn nhân và gia đình thụ lý số 193/2022/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐST- HNGĐ ngày 18/01/2023, quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/02/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1993 – *Đề nghị xử vắng mặt*

Địa chỉ: thôn LK, xã T, huyện TT, tỉnh Thái Bình;

Bị đơn: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1987 – *Đề nghị xử vắng mặt*

Địa chỉ: thôn TX, xã T, huyện TT, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, các đơn gửi Tòa án, nguyên đơn là chị Phạm Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Văn Đ tự nguyện tìm hiểu, kết hôn với nhau vào ngày 19/02/2016, đăng ký kết hôn tại UBND xã T1 (cũ) nay là xã T, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống bình thường, từ tháng 01/2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng không còn tin tưởng nhau. Từ tháng 8/2022 mâu thuẫn càng tăng chị về nhà bố mẹ để ở ly thân với anh Đ. Từ khi chị và anh Đ ly thân hai bên không còn quan tâm đến nhau, gia đình đã hòa giải nhưng chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và

anh Đ không còn nên không về đoàn tụ, nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Đ.

Về việc nuôi dưỡng con chung: Chị và anh Đ có hai con chung là Trần Khánh H, sinh ngày 14/12/2016 và Trần Đức D, sinh ngày 05/10/2020, đề nghị Tòa án giải quyết chị trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Đức D, anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Khánh H hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung không có, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn gửi Tòa án đề ngày 05/02/2023, bị đơn là anh Trần Văn Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh xác định đã kết hôn với chị Phạm Thị Th vào năm 2016 nhưng cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, đến nay tình cảm vợ chồng không còn.

Về con chung: Anh và chị Phạm Thị Th có hai con chung là Trần Khánh H, sinh ngày 14/12/2016 và Trần Đức D, sinh ngày 05/10/2020. Anh đề nghị giải quyết chị Th trực tiếp nuôi con Trần Đức D, anh trực tiếp nuôi con Trần Khánh H hai bên không cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai bà Nguyễn Thị D là mẹ đẻ anh Trần Văn Đ có nội dung: Anh Đ và chị Th kết hôn vào tháng 02/2016, thời gian đầu chung sống vui vẻ bình thường nhưng khoảng từ tháng 01/2022 thì phát sinh mâu thuẫn; bà không nắm rõ nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn, nhưng thấy anh chị chung sống nhưng không có tình cảm; vợ chồng hay giận dỗi nhau dẫn đến chị Th và anh Đ sống ly thân và chị Th có đơn xin ly hôn anh Đ.

Do không hòa giải được nên vụ án phải đưa ra xét xử.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đều đúng quy định. Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 xử cho chị Phạm Thị Th ly hôn anh Trần Văn Đ; Về con chung: Xác định chị Thương và anh Đại có hai con chung là Trần Khánh H, sinh ngày 14/12/2016 và Trần Đức D, sinh ngày 05/10/2020, đề nghị áp dụng các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình xử giao cho chị Phạm Thị Th trực tiếp nuôi con Trần Đức D, giao cho anh Đ trực tiếp nuôi con Trần Khánh H hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và đều có quyền thăm nom con chung; có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, đề nghị cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết. Về tài sản chung: Do các đương sự đều không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Chị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các bên đương sự đều đề nghị xét xử vắng mặt nên áp dụng Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Th và anh Trần Văn Đ tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn vào ngày 19/02/2016 tại Ủy ban nhân dân xã T1 cũ nay là xã T, huyện TT, tỉnh Thái Bình - là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống do tính tình không hợp, vợ chồng không còn tin tưởng nhau nên đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, từ tháng 8/2022 anh chị ly thân mỗi người một nơi không cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Th và anh Đ đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Phạm Thị Th ly hôn anh Trần Văn Đ.

[2.2]. Về con chung: Chị Phạm Thị Th và anh Trần Văn Đ có hai con chung là Trần Khánh H, sinh ngày 14/12/2016 và Trần Đức D, sinh ngày 05/10/2020. Anh chị đều đề nghị giải quyết chị Th trực tiếp nuôi con Trần Đức D, anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Khánh H. Xét thấy anh, chị đều có đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung, cháu Trần Khánh H có nguyện vọng được ở với bố. Việc giao cho mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng một con là phù hợp với hoàn cảnh hiện nay của anh chị, phù hợp với nguyện vọng của con chung nên áp dụng các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình giao cho chị Phạm Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Đức D, giao cho anh Trần Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Khánh H, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

[2.3]. Về phân chia tài sản chung: Do các đương sự đều không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí: Chị Phạm Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Th ly hôn anh Trần Văn Đ;

2. Về việc nuôi dưỡng con chung: Chị Phạm Thị Th và anh Trần Văn Đ có hai con chung là Trần Khánh H, sinh ngày 14/12/2016 và Trần Đức D, sinh ngày 05/10/2020. Giao cho chị Phạm Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Đức D, giao cho anh Trần Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Khánh H, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

3. Về phân chia tài sản chung: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004284 ngày 26/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, chị Thương đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Th và anh Trần Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện Thái Thụy;
- UBND xã T1 (nơi ĐKKH)
- Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hương Lan

